TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH** ————	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ----------
Bản án dân sự sơ thẩm Số: 06/2020/HNGĐ-ST. Ngày 18/02/2020. ----------	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU**

Với Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu; Ông Dương Văn Hánh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa, Cán bộ tòa án.

Đại diện Viểm kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Dung- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 42/2019/TLST - HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1996 (có mặt)

Trú tại: Thôn Đại S, xã Hoàn S, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh.

Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đông L, xã Hoàn S, huyện Tiên D, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị Q trình bày: Chị kết hôn với anh Đ năm 2018 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du. Sau khi kết hôn anh chị về nhà anh Đ chung sống, cuộc sống ổn định được vài tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đ chơi bời cờ bạc không có trách nhiệm với gia đình. Chị và gia đình khuyên bảo nhiều nhưng anh Đ không thay đổi được tính cách. Do ham mê cờ bạc nên anh Đ nợ nần nhiều, gia đình luôn phải trang trải nợ nần cho anh Đ nhưng rồi tính anh ấy vẫn không thay đổi. Giữa anh chị cũng vì thế mà luôn phát sinh cãi vã, cuộc sống gia đình thường xuyên căng thẳng, ngột ngạt. Gia đình nhà chồng chị cũng bất lực với anh ấy. Đến tháng 5/2019 do không thể chịu đựng nổi nên chị xin phép gia đình chồng về nhà đẻ ở và anh chị ly thân cho đến nay. Trong suốt thời gian ly thân vợ chồng không hỏi han gì đến nhau. Anh Đ cũng vẫn chơi bời như cũ. Đến nay, chị không còn hy vọng được anh Đ sẽ thay đổi tính cách. Chị nhận thức rõ tình cảm vợ chồng đã không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn.

Con chung, tài sản chung, công nợ chung đều không có nên không yêu cầu giải quyết;

Phía anh Đ Tòa án đã giao thông báo nhiều lần, gia đình anh Đ xác định đã giao toàn bộ các thông báo của tòa án cho anh Đ nhưng anh Đ luôn vắng mặt không

có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy lời khai, công bố chứng cứ và hòa giải được;

Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt và giữ nguyên quan điểm của mình;

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 02 lần vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án vẫn tiến hành làm việc;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội Đ xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Q.

Về con chung: Không có.

Tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị Q phải nộp án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CUẢ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà hội Đ xét xử nhận định.

Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Tiến Đ kết hôn năm 2018 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Q thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Đ ham mê chơi bời cờ bạc không có trách nhiệm với gia đình. Chị Q và gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh Đ không thay đổi. Do không còn niềm tin và tình cảm với anh Đ nên chị Q làm đơn ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét cần chấp nhận đơn ly hôn của chị Q, xử cho chị được ly hôn anh Đ là phù hợp.

Về con chung: Không có;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị Q phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 239, 243, 247, 248, 249, 254, 264, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Tiến Đ;

Về con chung: Không có;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Q phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Q đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2017/0000030 ngày 20/12/2019 của chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Chị Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Đ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận kết quả bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *THADS huyện Tiên Du;*
- *UBND xã Hoàn Sơn*
- *Đương sự.*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thúy Hằng